

## PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

**Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường từ ĐT.759B đoạn từ đồn Biên phòng 789 đi sông Măng qua cửa khẩu Hoàng Diệu**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
<b>I</b>	<b>Xây lắp</b>	<b>82.839.372.153</b>	Vốn ngân sách tỉnh					
1	Nâng cấp, mở rộng đường từ ĐT.759B đoạn từ đồn Biên phòng 789 đi sông Măng qua cửa khẩu Hoàng Diệu. Ký hiệu: XL01	77.294.370.182		Đấu thầu rộng rãi trong nước (Lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II năm 2022	Trọn gói	240 ngày
2	Xây dựng đường điện trung hạ thế, trạm biến áp và điện chiếu sáng thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng đường từ ĐT.759B đoạn từ đồn Biên phòng 789 đi sông Măng qua cửa khẩu Hoàng Diệu. Ký hiệu: XL02	5.545.001.971		Đấu thầu rộng rãi trong nước (Lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II năm 2022	Trọn gói	240 ngày
<b>II</b>	<b>Cung cấp dịch vụ tư vấn</b>	<b>3.463.684.517</b>						
1	Lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	8.070.734		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	10 ngày cho công tác lập nhiệm vụ; 30 ngày cho công tác giám sát
2	Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	1.036.952.980		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Trọn gói	30 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
3	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu thuộc dự án	120.582.526	Vốn ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	20 ngày cho mỗi gói thầu (10 ngày cho mỗi nội dung công việc)
4	Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án	79.308.520		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	20 ngày cho mỗi gói thầu (10 ngày cho mỗi nội dung công việc)
5	Giám sát thi công trong thời gian xây dựng gói thầu XL	1.682.467.648		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II năm 2022	Trọn gói	240 ngày cho gói thầu XL01; 240 ngày cho gói thầu XL02
6	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	159.051.595		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	30 ngày
7	Kiểm toán độc lập	377.250.514		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2023	Trọn gói	30 ngày
<b>III</b>	<b>Cung cấp dịch vụ phi tư vấn</b>	<b>685.935.930</b>						
1	Đo vẽ bản đồ giải thửa, cắm mốc GPMB	478.837.500		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	30 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
2	Bảo hiểm công trình trong thời gian thi công gói thầu XL	207.098.430	Vốn ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý II năm 2022	Trọn gói	240 ngày cho gói thầu XL01; 240 ngày cho gói thầu XL02
	<b>Tổng giá trị các gói thầu</b>	<b>86.988.992.600</b>						

**Ghi chú:**

- (1) Chủ đầu tư thực hiện khối lượng xây dựng không được vượt kế hoạch vốn giao, tránh gây nợ đọng XD CB.
- (2) Giá gói thầu được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư dự án; các giá trị tương ứng trong dự toán được phê duyệt sẽ thay thế giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Giá gói thầu được cập nhật trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết.
- (3) Đối với gói thầu khi phê duyệt dự toán mà giá gói thầu làm thay đổi hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư phải trình điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho phù hợp với pháp luật về đấu thầu.
- (4) Đối với gói thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình chỉ được thực hiện khi các cơ quan chuyên ngành thẩm định yêu cầu.